

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 04/2018/HSST

Ngày: 31/10/201

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải

Các hội thẩm nhân dân

- Ông: Pờ Pó Trừ

- Ông: Lý Ngọc Sáng

- *Thư ký phiên tòa ông: Lý Lò Phạ.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:*

Ông Bùi Tổng Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2017, tại xã Mù Cả, huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/HSST, ngày 4 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/HSST/QĐXX-HSST, ngày 16 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Phùng Mò Nu - Sinh năm 1975 tại xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản Phìn Khò, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: La Hủ; Con ông : Phùng Xá Xè (Đã chết) và con bà Ly Xì Mé - sinh năm 1950; Chồng Vàng Xì Gia - Sinh năm 1985; Bị cáo có 3 con (Lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; bị bắt tạm giữ từ ngày 27/7/2017 đến ngày 30/7/2017 chuyển tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

***. Người bào chữa cho bị cáo là ông: Lê Văn Hùng** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng trưa ngày 25/7/2017 Phùng Mò Nu đi lên khu vực xã Tà Tổng tìm quả Đỏ rồi gặp một người đàn ông dân tộc Mông, qua trao đổi Nu mua được 01 (Một) gói thuốc phiện với giá 50.000 đồng và xin được 03 (Ba) viên thuốc cảm với người đàn ông này rồi cất giấu vào túi quần. Đến khoảng 15 giờ ngày 27/7/2017, Nu đi nhờ xe máy của Pờ Lé Xá quay về nhà, khi đến khu vực bản Nậm Khao thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè bắt

quả tang và thu giữ 01 (Một) gói thuốc phiện và 03 (Ba) viên thuốc cảm ký hiệu APC.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 27/7/2017 của người giám định tư pháp theo vụ việc - Công an huyện Mường Tè và bản kết luận giám định số: 340/GĐ-KTHS ngày 6/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc vật chứng của Phùng Mò Nu gửi đến giám định có tổng trọng lượng 3,05 gam là thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số: 42/KSĐT-MT ngày 4 tháng 10 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố Phùng Mò Nu về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (tương ứng với khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015) tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử.

- Tuyên bố bị cáo Phùng Mò Nu phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46/Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7/ Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị:

- Xử phạt bị cáo mức án tù 01 (Một) năm 8 (Tám) tháng đến 2 (Hai) năm 2 (Hai) tháng tù.

- Áp dụng Điều 41/ Bộ luật hình sự và Điều 76/ Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Không áp dụng khoản 5 Điều 194/ Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46/Bộ luật hình sự năm 1999; Áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại khoản 3 Điều 7/Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 để xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249/ Bộ luật hình sự năm 2015; Miễn hình phạt tiền và án phí hình sự cho bị cáo, bị cáo không có ý kiến bổ sung gì, đồng ý với lời bào chữa và đề nghị của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan

tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 27/7/2017 Phùng Mò Nu đã có hành vi tàng trữ 3,05 gam thuốc phiện mục đích là để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194/ Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Đối với ý kiến của luật sư, Hội đồng xét xử thấy rằng qua lời khai của bị cáo và các chứng cứ, tang vật đã thu thập thể hiện bị cáo đã có ý thức mua ma túy về sử dụng, trong quá trình sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ nên viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ. Hội đồng xét xử ghi nhận các tình tiết giảm nhẹ, các quy định có lợi cho người phạm tội mà luật sư đề xuất như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình khó khăn để lượng hình đối với bị cáo.

Đề nghị của kiểm sát viên là có cơ sở để chấp nhận, tuy nhiên với tính chất hành vi phạm tội, số lượng ma túy đã thu giữ đối chiếu với khung hình phạt là có phần nghiêm khắc, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Các đề nghị về xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các quy định có lợi cho người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự năm 2015 thì:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam".

Theo hướng dẫn Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7/ Bộ luật hình sự năm 2015 hướng dẫn áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội, xét thấy: Mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194/ Bộ luật hình sự năm 1999 nặng hơn so với mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249/ Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249/ Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét bị cáo Phùng Mò Nu không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48/BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS. Về nhân thân bị

cáo: Phùng Mò Nu có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, bản thân là người sử dụng chất ma túy, do không chịu khó tu dưỡng rèn luyện chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy (Thuốc phiện) của bản thân nên đã phạm tội.

Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194/ BLHS bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 5 trăm triệu đồng, vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình và bản thân bị cáo khó khăn Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án là 03 (Ba) viên thuốc cảm ký hiệu APC cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Phùng Mò Nu phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7/ BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Phùng Mò Nu 01 (Một) năm 8 (Tám) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 7 năm 2017.

- Áp dụng Điều 41/Bộ luật hình sự và Điều 76/Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

+. Tịch thu, tiêu hủy 03 (Ba) viên thuốc cảm ký hiệu APC của Phùng Mò Nu.

- Áp dụng Điều 99 BLHS; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phùng Mò Nu phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu
- Công an huyện M.Tè
- VKSND huyện M.Tè
- Chi cục THA huyện M.Tè
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ

T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa.